

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH PHÒNG CHỐNG UNG THƯ NGHỀ NGHIỆP TẠI VIỆT NAM



- ◆ Chưa có quy định báo cáo số liệu về tử vong do BNN và UTNN.
- ◆ Chưa có quy định các cơ sở sản xuất tự chịu trách nhiệm giám sát môi trường lao động và báo cáo lên tuyến trên.
- ◆ Tổ chức y tế trong các doanh nghiệp chưa được BHYT quy định bằng văn bản, chưa quy định rõ về mối quan hệ giữa y tế doanh nghiệp và tế địa phương về chăm sóc sức khỏe cho người lao động.
- ◆ Chưa có các văn bản quy định chế độ khám BNN, giám định, bồi thường đối với bệnh UTNN, các trường hợp người lao động chưa tham gia bảo hiểm xã hội.

Chiến lược và chương trình hành động

- ◆ Hiện nay chưa có chiến lược và chương trình hành động quốc gia về phòng chống UTNN như khuyến cáo của các tổ chức quốc tế.
- ◆ Trong chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, có dự án tăng cường phòng chống các bệnh nghề nghiệp, nhưng không đưa ra các bệnh UTNN cần nghiên cứu bổ sung.

Hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn

- ◆ Hiện nay chưa có các tài liệu và các lớp huấn luyện riêng về tác hại UTNN và bệnh UTNN, và chưa có thông tin tuyên truyền về phòng chống UTNN.

Cơ sở dữ liệu cho xây dựng chiến lược

- ◆ Hiện nay chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia về hóa chất gây UTNN.
- ◆ Chưa có các điều tra, nghiên cứu cấp quốc gia, cấp ngành về UTNN; nghiên cứu về các yếu tố nghề nghiệp đối với những trường hợp người lao động bị ung thư;
- ◆ Hồ sơ tại Bệnh viện chưa khai thác tiền sử tiếp xúc yếu tố nguy cơ UTNN

KHUYẾN NGHỊ

- ◆ Xây dựng và bổ sung các văn bản pháp quy về UTNN như bổ sung UTNN vào danh mục BNN Việt Nam, chỉ định các cơ quan đầu mối đối với các chất gây BNN .v.v..
- ◆ Xây dựng chiến lược, chương trình hành động quốc gia về phòng chống UT tại nơi làm việc.
- ◆ Thực hiện các nghiên cứu toàn diện về nguyên nhân, hậu quả, ghi nhận về UTNN.
- ◆ Nâng cao năng lực các cơ sở khám, giám định UTNN
- ◆ Nâng cao năng lực cho cán bộ hoạch định chính sách
- ◆ Tăng cường giáo dục truyền thông phòng chống UTNN

GHI CHÚ: Nghiên cứu được thực hiện bởi Trung tâm Nghiên cứu Sức khỏe Cộng đồng và Phòng chống Thương tích trong khuôn khổ dự án “**Tăng cường năng lực truyền thông dựa trên bằng chứng ở Việt Nam**” giai đoạn 2009-2013 của tổ chức HealthBridge Canada tại Việt Nam, được tài trợ bởi Atlantic Philanthropies

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với tổ chức Healthbridge Canada tại:

Phòng 202-203, Nhà E4, khu Ngoại giao đoàn Trung Tự, Số 6 Đặng Văn Ngữ, Hà Nội, Việt Nam;
Tel: (04) 35119904; Fax: (04) 35119905; Website: www.healthbridge.ca; Email: hbc@healthbridge.org.vn

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH PHÒNG CHỐNG UNG THƯ NGHỀ NGHIỆP TẠI VIỆT NAM



Theo báo cáo của Tổ chức y tế thế giới (WHO) và Tổ chức lao động thế giới (ILO), ung thư nghề nghiệp (UTNN) chiếm 8 đến 16% tất cả các trường hợp ung thư và ước tính có khoảng trên 600,000 người tử vong hàng năm, có nghĩa là cứ 52 giây có 1 người tử vong do UTNN. ILO ước tính hàng năm số mắc mới bệnh UTNN trên thế giới là 191.000 người.

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

(1) Tổng quan các ngành nghề có nguy cơ gây ung thư trên thế giới và Việt Nam; (2) Tổng quan chính sách và kế hoạch hành động phòng chống UTNN tại Việt Nam; và (3) Tìm hiểu nhận thức của các nhà hoạch định chính sách đối với các nguy cơ UTNN và thăm dò các đề xuất hành động để xây dựng kế hoạch phòng chống UTNN.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Sử dụng phương pháp nghiên cứu các tài liệu hiện có và phương pháp phỏng vấn sâu. Tổng số phỏng vấn 19 đơn vị và 36 người. Đối tượng nghiên cứu bao gồm:

- ◆ Các cán bộ quản lý nhà nước thuộc 5 Bộ (Y tế, Lao động TBXH, Công thương, Tài nguyên và môi trường, Nông nghiệp và PTNT)
- ◆ Các cán bộ NCKH của 4 Viện nghiên cứu (Viện Y học lao động và VSMT, Viện NCKH Bảo hộ lao động, Viện Chiến lược và Chính sách y tế, Bệnh viện K (BVK))
- ◆ 6 tổ chức xã hội (Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, Hội Y học lao động Việt Nam, Hội NCKH bảo hộ lao động, Hội y tế công cộng, Hiệp Hội sản xuất tấm lợp)

Số liệu được xử lý và phân tích kết quả theo từng biểu mẫu. Các cuộc phỏng vấn sâu được mã hóa theo từng phiếu và ghi âm.



ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH PHÒNG CHỐNG UNG THƯ NGHỀ NGHIỆP TẠI VIỆT NAM



KẾT QUẢ CHÍNH

TỔNG QUAN CÁC CHẤT GÂY UNG THƯ TẠI CÁC NGÀNH NGHỀ CHÍNH

Rất nhiều tài liệu quốc tế đề cập đến các chất gây UTNN. Các chất gây UTNN trong các ngành nghề và các bệnh UTNN được tổng hợp dựa theo Bách khoa toàn thư An toàn và sức khỏe nghề nghiệp của ILO, (1998) và Danh mục bệnh UTNN của ILO (2010).

Các chất gây hoặc có khả năng gây ung thư	Bệnh Ung thư thường gặp	Ngành nghề, công việc sử dụng chính
Benzen, Ô xít Ethylene, Phóng xạ ion hóa	UT máu (Bạch cầu)	Dung môi, nhiên liệu, Hóa chất trung gian, thuốc triết sản, nhân viên y tế
Benzidine, 4-Aminobiphenyl, 2-Naphthylamine	Ung thư bàng quang	Ngành nhuộm, sản xuất thuốc nhuộm, chất thí nghiệm; Sản xuất cao su
Amiăng	Ung thư phổi, màng phổi, màng bụng	Xây dựng, sản xuất vật liệu cách nhiệt, vật liệu lọc, dệt
Berili và hợp chất, Bis(chloromethyl) ether (BCME), Chloromethyl methyl ether, Catmi và hợp chất, Bột tan chứa các sợi dạng amiăng	Ung thư phổi	Công nghiệp hàng không, Hóa chất trung gian/bán sản phẩm, Nhuộm/sản xuất thuốc nhuộm, chất thí nghiệm, ngành giấy, sơn, cao su
Các hợp chất crôm (VI)	Ung thư miệng, phổi	Mạ kim loại/sản xuất thuốc nhuộm
Dầu hắc ín từ nhựa than đá	Ung thư da, phổi, bàng quang	Vật liệu xây dựng, các điện cực
Nhựa than đá, Bô hóng, Asen và hợp chất của asen	Ung thư da, phổi	Nhiên liệu, Chất màu, Kính, kim loại, hóa chất trừ sâu
Dầu khoáng chưa được xử lý hoặc được xử lý sơ bộ	Ung thư da	Dầu nhờn, nhiên liệu
Các hợp chất Niken	Ung thư mũi, phổi	Luyện kim, hợp kim, chất xúc tác
Bụi gỗ	Ung thư mũi	Công nghiệp gỗ
Vinyl chloride	Ung thư gan, phổi	Ngành nhựa
Virus viêm gan B (HBV) và C (HCV).	Ung thư gan	Y tế

Ở Việt Nam, theo các văn bản hiện có của nhà nước, các chất gây ung thư và các tác nhân gây BNN được đề cập gồm Benzen, Amiăng, Asen, các chất phóng xạ, hóa chất trừ sâu, các sản phẩm dầu, crôm, Formaldehyde, viêm gan virút... So sánh với danh mục các chất gây UTNN trong các ngành nghề theo tài liệu quốc tế, danh mục các chất có thể gây ung thư tại Việt Nam còn thiếu rất nhiều.



CHÍNH SÁCH VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC TẾ PHÒNG CHỐNG UNG THƯ NGHỀ NGHIỆP

Công ước quốc tế về phòng chống BNN và UTNN

Một số công ước quốc tế đã được Việt Nam phê chuẩn gồm: Công ước 155 về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp năm 1981 của ILO; Công ước Basel 1989 UNEP về kiểm soát vận chuyển qua biên giới các phế thải nguy hiểm và việc tiêu hủy; Công ước Stockholm 2001, UNEP về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy; và Công ước Khung về Kiểm soát thuốc lá của Tổ chức Y tế thế giới, 2003. Ngoài ra, Việt Nam đang trong quá trình chuẩn bị tham gia Công ước Rotterdam 2004 của UNEP/FAO.

Một số công ước quốc tế khác chưa được phê chuẩn tại Việt Nam gồm: Công ước 170 năm 1990 của ILO về an toàn sử dụng hóa chất tại nơi làm việc; Công ước 162 năm 1986 về Amiăng, Nghị Quyết năm 2006 về Amiăng, ILO; Công ước Benzene số 136, 1971 (ILO) và Công ước số 139 về kiểm soát và phòng ngừa các yếu tố nghề nghiệp độc hại do các chất hoặc các tác nhân gây ung thư, năm 1974 (ILO). Đây là những công ước quan trọng trong hoạt động phòng chống UTNN như định kỳ xác định các chất và các tác nhân gây ung thư, việc tiếp xúc nghề nghiệp với các chất và các tác nhân đó phải bị cấm; cố gắng thay thế những chất và những tác nhân gây ung thư mà người lao động có thể tiếp xúc trong quá trình làm việc bằng những chất hoặc những tác nhân không gây ung thư hoặc ít độc hại....

Chiến lược và kế hoạch hành động của các tổ chức quốc tế về phòng chống BNN và UTNN

Tổ chức ILO và WHO đã xây dựng chiến lược, kế hoạch hành động về phòng chống UTNN như *Nghị quyết 58,22, WHO 2005* về phòng chống và kiểm soát ung thư. Kế hoạch hành động toàn cầu của WHO về "sức khỏe người lao động" giai đoạn 2008-2017 đưa ra 5 kiến nghị để giảm bệnh ung thư của người lao động gồm:

1. Cam kết chính trị - phát triển các công cụ chính sách về bệnh ung thư của người lao động;
2. Phòng chống cơ bản - xóa bỏ amiăng, khói thuốc lá, và chất gây ung thư tại nơi làm việc, gia đình và cộng đồng;
3. Y tế lao động - sử dụng nơi làm việc như là cơ sở can thiệp để phát hiện sớm và điều trị các bệnh ung thư của người lao động;
4. Tăng cường bằng chứng, cải thiện giám sát, nghiên cứu, và truyền thông;
5. Phối hợp liên ngành y tế, lao động, môi trường, thương mại và các chính sách khác về phòng chống ung thư cho người lao động

NHỮNG KHOẢNG TRỐNG TRONG PHÒNG CHỐNG UTNN TẠI VIỆT NAM

Văn bản pháp quy

- ◆ Chưa có danh mục các chất gây UTNN và tiêu chuẩn vệ sinh lao động đối với các chất gây UTNN và chưa có danh mục các bệnh UTNN trong Danh mục BNN của Việt nam